

## *Phẩm 20: ĐÂU SUẤT THIÊN CUNG BỒ TÁT VÂN TẬP TÁN PHẬT*

Bốn môn giống như trước.

**1. Giải thích tên gọi**, có bốn nghĩa: Một là Xứ, hai là người, ba là oai nghi của thân, bốn là khẩu nghiệp. Hoặc là sáu câu có thể biết.

**2. Ý đưa ra giống như trước**, chỉ có việc làm khác biệt mà thôi.

**3. Tông cũng giống như trước**, nhưng trở lại đưa vào phẩm này ca ngợi thực hành phương tiện của Phật là khác nhau mà thôi.

**4. Giải thích văn**. Phẩm này có ba Tự: Một, văn trong Tự về quy tụ chúng, trước là nêu ra thần lực của Phật để hiển bày về phạm vi; hai, phân rõ về chúng đã quy tụ; ba, từ “Như thử...” trở xuống là kết luận về chúng đã quy tụ. Trong phần thứ hai là ba thế gian có thể biết. Trong chúng sinh thế gian có năm câu: Một là nêu ra tên gọi, hai là dựa vào căn bản tu hành, ba là cùng đến, bốn là y theo phương mà ngồi, năm là ca ngợi đức. Ca ngợi đức có ba: Một, trình bày về hạnh Tự lợi; hai, từ “Nhất thiết chúng sinh quán vô yểm túc...” trở xuống là hạnh Lợi tha; ba, từ “Thử chư Bồ-tát...” trở xuống phân rõ về đức dụng tự tại của Tự-Tha.

**Trong Tự thứ hai về phóng ánh sáng** có ba: Một, phân rõ về nơi ánh sáng xuất hiện; hai, trình bày về nơi đã soi chiếu; ba, từ “Bỉ chư Bồ-tát...” trở xuống là ánh sáng đã thâu nhiếp lợi ích, tức là ca ngợi về đức. Hai đầu gối phóng ánh sáng thù thắng, là tướng thù thắng vi diệu tăng trưởng tiến vào cảnh giới Phật trong hạnh của Pháp thân. Đầu gối là biểu thị cho tướng phương tiện tiến lên. Trong phần ca ngợi đức có ba: Một là tổng quát, hai là riêng biệt, ba là kết luận. Trong phần riêng biệt có ba: Một là Tự lợi, hai từ “Giáo hóa thành tựu...” trở xuống có một câu là Lợi tha; ba là thắng tiến có thể biết mà thôi.

Trong Tự ca ngợi Phật, Kim Cang là nhân hạnh kiên cố, Tràng là hạnh thành tựu cao vượt ra ngoài, cũng có nghĩa về nghiệp phục. Vả lại trong mười Bồ-tát, vị thứ nhất tên gọi Kim Cang Tràng là trình bày về tự Thể chân thật có năng lực tiêu diệt phiền não, Đạo vượt lên trên thế gian nêu rõ hơn kém khác nhau, cho nên gọi là Kim Cang Tràng, tướng còn lại có thể biết. Trong này, các kệ đều dựa theo phương tiện hồi hướng để hiển bày về đức của Phật, tức là lấy giáo này làm tướng khéo léo giải thích, còn lại dựa theo đó suy nghĩ. Văn về các kệ có hai: Một là trường hàng sinh khởi, hai là chính thức nói kệ.

Kệ thứ nhất có ba: Năm kệ đầu là đức Tự lợi, tiếp theo ba kệ là

Lợi tha, tiếp theo hai kệ là khuyễn tu.

Kệ về Kiên Cố có ba: Ba kệ đầu ca ngợi về Tự lợi kiên cố của Phật, tiếp theo bốn kệ ca ngợi về Lợi tha kiên cố, tiếp theo ba kệ là khuyễn tu.

Kệ về Dũng Mạnh có ba: Hai kệ đầu phân rõ Pháp giới hải sâu xa, tiếp theo năm kệ phân rõ về tác dụng lợi ích rộng lớn, tiếp theo ba kệ là kết luận về Thể-Dụng viên mãn.

Kệ về Dạ Quang có hai: Bốn kệ đầu ca ngợi về Pháp thân tự tại, tiếp theo sáu kệ ca ngợi về Hóa dụng tự tại.

Kệ về Trí có hai: Một kệ đầu ca ngợi đức của phần vị, tiếp theo chín kệ phân rõ về pháp đã thấy. Văn về pháp đã thấy có hai: Một kệ đầu là tổng quát, tiếp theo tám kệ là riêng biệt. Văn về riêng biệt có ba: Hai kệ đầu ca ngợi đức của Phật, tiếp theo bốn kệ trình bày về lìa tướng kể ra của Phật, tiếp theo hai kệ phân rõ về lìa tướng thế gian mà thôi.

Kệ về Bảo có ba: Một kệ đầu về Hóa thân, tiếp theo hai kệ về Pháp thân, tiếp theo bảy kệ về Bảo thân. Lại hỏi: Vì sao xét định về văn của kinh này, phần lớn dựa vào ba Thừa là thế nào? Đáp: Bởi vì người ba Thừa là phần nhiều cho nên như vậy, nghĩa về Nhất thừa dựa theo văn có thể biết.

Kệ về Tinh Tiết có hai: Sáu kệ đầu gồm chung ba thân tự tại, tiếp theo bốn kệ dựa theo bốn dụ phân rõ về thành tựu.

Kệ về Ly Cấu có ba: Bảy kệ đầu ca ngợi về Trí thân, tiếp theo hai kệ ca ngợi về Pháp thân, tiếp theo một kệ tổng quát giải thích.

Kệ về Chân Thật có năm: Hai kệ đầu ca ngợi về Hóa thân tự tại, tiếp theo hai kệ về Pháp tánh thân tự tại, tiếp theo bốn kệ trở lại thành tựu về hóa độ trước đây, tiếp theo một kệ phân rõ về phương pháp nghi thức hướng tới, tiếp theo một kệ kết luận về thành tựu lìa tướng.

Kệ về Pháp có bốn: Hai kệ đầu phân rõ trình bày về ý khích lệ tu tập, tiếp theo ba kệ tổng quát nêu ra lợi hại để giải thích về thành tựu, tiếp theo bốn kệ mở rộng phân rõ về tướng của lợi hại để ca ngợi đức, tiếp theo một kệ hiển bày về tướng của đức.

Vả lại, cũng có thể không cần xét định riêng biệt ca ngợi về đức của mười Bồ-tát này, nghĩa của mỗi một câu tức là pháp của một phương tiện. Đây là dựa theo văn chọn lấy ý của Nhất thừa.